

Số: /BC-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023;

Tiếp nhận văn bản số 3347/STP-TTr ngày 10/11/2023 của Sở Tư pháp về việc báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023,

Trên cơ sở báo cáo kết quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các đơn vị, phòng chuyên môn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành năm 2023, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2023

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

1.1. Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Thực hiện Kế hoạch số 479/KH-UBND ngày 08/02/2022 của UBND tỉnh theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Sở Nông nghiệp và PTNT đã bám sát các nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao tại Quyết định số 715/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 đã ban hành các văn bản để tổ chức triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

- Quyết định số 09/QĐ-SNNPTNT ngày 17/01/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2023;

- Ban hành các kế hoạch: Kế hoạch số 21/KH-SNNPTNT ngày 31/01/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2023; Kế hoạch số 31/KH-SNNPTNT ngày 08/02/2023 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019-2023; Kế hoạch số 41/KH-SNNPTNT ngày 24/02/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023.

- Công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật được Sở Nông nghiệp và PTNT quan tâm chỉ đạo và ban hành các Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành để chỉ đạo, giao các đơn vị trực thuộc Sở, Thanh tra Sở thực hiện theo dõi thi hành pháp luật và tự kiểm tra thi hành pháp luật về xử lý VPHC theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Các Chi cục đã xây dựng kế hoạch, tổ chức rà soát, tự

kiểm tra, trên cơ sở kết quả theo dõi và tự kiểm tra, rà soát của các Chi cục, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có báo cáo kết quả: Tự kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/5/2023

- Về chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật thực hiện đúng theo quy định pháp luật, theo hướng dẫn của Sở Tư pháp, chỉ đạo của UBND tỉnh, được thực hiện nghiêm túc, tổng hợp cung cấp và báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình THPL

- Về tổ chức bộ máy, biên chế: Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT giao 01 công chức làm công tác pháp chế làm đầu mối theo dõi, tham mưu; các Chi cục giao cho công chức hoặc công chức khác kiêm nhiệm theo dõi, tham mưu thực hiện công tác này.

- Về kinh phí: Về kinh phí phân bổ chung cho hoạt động các đơn vị, chưa được cấp riêng để thực hiện nhiệm vụ này.

- Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Để việc triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật được kịp thời, Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở đưa các nội dung tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Thông tư số 14/2014/TT-BTP; Thông tư số 16/2018/TT-BTP vào Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật hàng năm hoặc lồng ghép trong các buổi tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành có phạm vi rộng trên nhiều lĩnh vực, yêu cầu cao về chuyên môn, nghiệp vụ pháp luật, trong khi đó tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức tham gia vào công tác theo dõi thi hành pháp luật còn thiếu và yếu; lực lượng cán bộ pháp chế tại Sở có 01 người, tại các Chi cục chủ yếu là kiêm nhiệm; công chức phụ trách công tác theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực lâm nghiệp thường xuyên chuyển đổi vị trí công tác theo quy định nên không ổn định; năng lực, khả năng tham mưu tổ chức thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một bộ phận công chức, viên chức còn chưa sâu, thiếu kinh nghiệm, một số công chức chưa được tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật (do điều động, chuyển vị trí công tác công chức phụ trách lĩnh vực này thay đổi) nên có lúc, có nơi còn lúng túng.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2023

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT

Việc triển khai thực hiện các văn bản Luật của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Thông tư của các Bộ, ngành và các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thi hành luôn được Sở Nông nghiệp và PTNT chủ động, kịp thời chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện; quán triệt đến công chức, viên chức thực hiện; thông qua các hình thức như: Hội nghị, mở lớp tuyên truyền, tập huấn, đối thoại, hướng dẫn, các cuộc họp dân, niêm yết công khai tại cơ quan, đơn vị.... Đồng thời, đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở, của các đơn vị trực thuộc Sở nội dung văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và tỉnh ban hành trong thời gian qua để công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân dễ dàng truy cập, tiếp cận và tìm hiểu, nghiên cứu.

a) Số lượng văn bản quy định chi tiết đã được ban hành theo thẩm quyền:

Trong năm 2023, thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai chuẩn bị nội dung các Nghị quyết trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh và UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng ban hành các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh (VBQPPL), đến nay Sở Nông nghiệp và PTNT đã chủ động, chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành và địa phương tham mưu trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh 18 VBQPPL (sau khi điều chỉnh) trên một số lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và PTNT, kết quả như sau:

- Đã ban hành 13 VBQPPL; trong đó HĐND tỉnh đã ban hành 02 Nghị quyết và UBND tỉnh đã ban hành 11 Quyết định (gửi kèm theo);

- Đã tham mưu trình HĐND, UBND tỉnh 04 VBQPPL; trong đó đã trình 03 Nghị quyết dự kiến thông qua và ban hành tại kỳ họp HĐND tỉnh cuối năm 2023 và 01 Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành trong năm 2023.

- Còn 01 Quyết định Ủy ban nhân dân tỉnh giao trình trong Quý IV/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT đang tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, hoàn thiện trình UBND tỉnh trong Quý IV/2023.

b) Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết và tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của văn bản quy định chi tiết:

Để tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản quy định chi tiết trên địa bàn tỉnh kịp thời, đầy đủ; căn cứ Luật Ban hành văn bản QPPL, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Danh mục Nghị quyết của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh và danh mục xây dựng Quyết định của UBND tỉnh (VBQPPL) của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành, giao Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu xây dựng trong năm 2023.

Tính đến thời điểm báo cáo, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu xây dựng, trình HĐND tỉnh ban hành 13 VBQPPL (02 Nghị quyết và 11 Quyết định của UBND tỉnh), cũng như 05 VBQPPL đã trình HĐND, UBND tỉnh, chuẩn bị

ban hành cuối năm 2023 được Sở xây dựng chặt chẽ, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, sát với thực tiễn. Văn bản quy định chi tiết trên địa bàn tỉnh chủ yếu cụ thể hóa một số chính sách trên cơ sở văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương đã quy định. Trình tự, thủ tục và thể thức soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật chặt chẽ; do đó, không có văn bản chi tiết nào ban hành trái pháp luật.

2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT.

a) Về kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực thi hành pháp luật, kinh phí, cơ sở vật chất cho thi hành pháp luật:

- Việc thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình THPL của Sở Nông nghiệp và PTNT được giao cho Lực lượng thi hành: Thanh tra Sở, Bộ phận Pháp chế Sở Nông nghiệp và PTNT và các công chức được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành của các Chi cục: Chăn nuôi và Thú y, Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Thủy sản, Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản, Thủy lợi và lực lượng Kiểm lâm, lực lượng quản lý bảo vệ rừng theo phân công, phân cấp chức năng nhiệm vụ cụ thể của từng đơn vị. Về kinh phí phân bổ chung cho hoạt động các đơn vị, chưa được cấp riêng để thực hiện nhiệm vụ này.

Tuy nhiên, đội ngũ công chức làm nhiệm vụ theo dõi tình hình thực hành pháp luật chủ yếu kiêm nhiệm; nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhất là công tác hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa được tập huấn, bồi dưỡng nên còn một số vướng mắc trong triển khai thực hiện. Phòng Thanh tra-Pháp chế của một số Chi cục chỉ có 01 đến 03 công chức, có Chi cục còn kiêm nhiệm nên hoạt động thanh tra, theo dõi thi hành pháp luật cũng như công tác theo dõi, thi hành xử lý vi phạm hành chính còn hạn chế, công tác tăng cường mở rộng số cuộc thanh kiểm tra cũng như số cuộc chuyên ngành có tính chuyên môn sâu (thiếu đội ngũ có chuyên môn sâu, thiếu máy móc, trang thiết bị chuyên dùng...), do đó chưa đáp ứng các yêu cầu công tác quản lý hiện nay.

b) Về công tác tập huấn, phổ biến pháp luật:

Trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh và của Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc Sở đã các xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến công chức, viên chức và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành Nông nghiệp và PTNT; kết quả như sau:

+ *Lĩnh vực Trồng trọt-BVTV*: Tuyên truyền Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14; Nghị định số 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng; Nghị định số 133/2020/NĐ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự; Nghị định số 110/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về bãi bỏ một số văn bản quy quy phạm pháp luật của Chính phủ; Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị định

số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án; Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính; Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ; Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;....

+ *Lĩnh vực Chăn nuôi- Thú y*: Luật Thú y năm 2015, Luật Chăn nuôi năm 2018, Luật Thanh tra năm 2022; Luật Thi hành án hình sự năm 2019; Luật trách nhiệm bồi thường thiệt hại của nhà nước; Luật khiếu nại năm 2011, Luật tố cáo năm 2018, Luật xử lý vi phạm hành chính 2012, Luật số 67/2020/QH14 Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi; Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 13/7/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi; Thông tư số 09/2022/TT-BNNPTNT ngày 19/8/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn; Thông tư số 10/2022/TT-BNNPTNT ngày 14/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y; Thông tư số 24/2022/TTBNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định về cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh động vật; Nghị quyết số: 23/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bổ sung khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 19/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định hỗ trợ chủ cơ sở kinh doanh giết mổ nhỏ lẻ chấp hành di dời đến địa điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số: 13/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bổ sung khoản 3 Điều 2 của Quyết định số 51/2019/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận Quy định hỗ trợ chủ cơ sở kinh doanh giết mổ nhỏ lẻ chấp hành di dời đến địa điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

+ *Lĩnh vực Thủy sản*: Luật Thủy sản năm 2017; các Nghị định của Chính phủ như: Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 Quy định xử phạt VPHC về an toàn thực phẩm; Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực thủy sản; các Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT như: Thông tư số 19/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Hướng dẫn về bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy

sản; Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định ghi, nộp báo cáo, nhật ký khai thác thủy sản; công bố cảng cá chỉ định xác nhận nguồn gốc thủy sản từ khai thác; danh sách tàu cá khai thác thủy sản bất hợp pháp; xác nhận nguyên liệu, chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác; Thông tư số 22/2018/TTBNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định về thuyền viên tàu cá, tàu công vụ thủy sản; Thông tư số 23/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định về Đăng kiểm viên tàu cá; công nhận cơ sở đăng kiểm tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật tàu cá, tàu kiểm ngư; đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản; xóa đăng ký tàu cá và đánh dấu nhận biết tàu cá; Thông tư số 25/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 quy định Quy định về trình tự, thủ tục đánh giá rủi ro, cấp phép nhập khẩu thủy sản sống; Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 Quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và PTNT; Thông tư số 26/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018 Quy định về quản lý giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; Thông tư số 01/2022/TT-BNNPTNT ngày 18/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư trong lĩnh vực thủy sản.

+ *Lĩnh vực Lâm nghiệp*: Luật Lâm nghiệp năm 2017; Luật Thanh tra năm 2022; Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; Luật Giám định tư pháp năm 2012; Luật số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật giám định; Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty TNHH MTV nông, lâm nghiệp Nhà nước; Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp;...

+ *Lĩnh vực Phát triển nông thôn*: Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã; Nghị định số 107/2017/NĐ-CP, ngày 18/9/2017 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 và các văn bản liên quan đến Luật Hợp tác xã; Chỉ thị số 19/CT-TTg, ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Mẫu đơn xin gia nhập HTX; mẫu xây dựng Điều lệ và phương án SXKD của HTX mới; quy trình thành lập Hợp tác xã, Tổ hợp tác mới.

+ *Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông lâm và thủy sản*: Phối hợp với ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các huyện, thành phố cùng với các ban ngành, đoàn thể tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức và quy định pháp luật về an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh; Tổ chức treo băng rôn tại các Cảng cá, cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản, các chi cục quản lý chuyên ngành trực thuộc Sở... trong dịp Tết Nguyên đán và triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” để tuyên

truyền pháp luật về an toàn thực phẩm đến tất cả người sản xuất và tiêu dùng thực phẩm.

+ *Lĩnh vực Thủy Lợi*: Luật Thủy Lợi năm 2017; Luật Phòng chống thiên tai 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều 2020; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017; Luật tố cáo năm 2018; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2020; Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước 2017; Luật tiếp cận thông tin 2016; các Nghị định của Chính phủ như: Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 về quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật xử lý VPHC; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013;....

- *Số lượng, hình thức, đối tượng tuyên truyền, phổ biến GDPL*:

Các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở đã phối hợp với các cơ quan, chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền phổ biến các văn bản pháp luật nói trên bằng nhiều hình thức: mở lớp 238 lớp với 11.491 lượt người tham dự; phát tài liệu, tờ rơi, tài liệu đăng tải trên Internet: 6.290; tổ chức treo 118 băng rôn; thông tin trên loa truyền thanh cấp xã 86 đợt; tuyên truyền lưu động 15 đợt; tổ chức 119 buổi sinh hoạt “Ngày Pháp luật” vào buổi sáng thứ hai tuần đầu tiên của mỗi tháng, với 2.023 lượt người tham gia (trong đó: Văn phòng Sở đã tổ chức 10 buổi với 405 lượt người tham gia; các đơn vị trực thuộc Sở đã tổ chức 109 buổi với 1.618 lượt người tham gia).

- Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của toàn ngành là: **864.515.000 đồng**, bao gồm:

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn thực phẩm: 200.700.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thủy sản: 150.000.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực chăn nuôi và thú y: 32.752.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực trồng trọt và BVTV: 318.595.000 đồng. (trong đó kinh phí NSNN cấp là 153.155.000 đồng và kinh phí từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 165.440.000 đồng).

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực Phát triển nông thôn: 104.948.000 đồng.

+ Kinh phí thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực Lâm nghiệp: 17.120.000 đồng (trong đó kinh phí NSNN cấp là 4.320.000 đồng và kinh phí từ nguồn hỗ trợ là 12.800.000 đồng).

+ Các Ban quản lý rừng là 40.400.000 đồng.

Ngoài ra còn lồng ghép từ các nguồn kinh phí khác để thực hiện.

3. Việc tuân thủ pháp luật về lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT

a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan Nhà nước, người có thẩm quyền

Hoạt động thanh kiểm tra của Thanh tra Sở và các Chi cục trong năm 2022 được thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

Nhìn chung công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC đã được các tổ chức, cá nhân thực hiện đúng, đầy đủ; người có thẩm quyền và việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật nhà nước trong các lĩnh vực đã thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục theo quy định; đã áp dụng hình thức phạt bổ sung các hành vi VPHC và biện pháp khắc phục hậu quả theo đúng quy định của pháp luật, kết quả xử lý vi phạm hành chính cụ thể như sau:

Kết quả cụ thể:

* Thanh tra Sở: Đã ban hành 05 quyết định xử phạt VPHC, với số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước là 61.415.000 đồng (trong đó số tiền xử phạt VPHC là 47.000.000 đồng, biện pháp khắc phục hậu quả: buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm với số tiền 14.415.000 đồng); các trường hợp bị xử phạt đã thực hiện quyết định xử phạt VPHC; tiêu huỷ 98 gói thức ăn thủy sản ET 600 và 125 kg Power-C với tổng giá trị là 8.235.000 đồng.

** Chi cục Thủy sản:*

Chi cục Thủy sản đã ban hành 59 quyết định xử phạt VPHC, với số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước là 61.000.000 đồng; các trường hợp bị xử phạt đã thực hiện quyết định xử phạt VPHC.

** Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản:*

Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản đã ban hành 01 quyết định xử phạt VPHC, với số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước là 4.000.000 đồng; trường hợp bị xử phạt đã thực hiện quyết định xử phạt VPHC.

** Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật:*

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đã ban hành 01 quyết định xử phạt VPHC, với số tiền thu nộp ngân sách Nhà nước là 750.000 đồng; trường hợp bị xử phạt đã thực hiện quyết định xử phạt VPHC.

** Chi cục Kiểm lâm:*

Trong năm 2023, toàn lực lượng Kiểm lâm đã phát hiện tổng số vụ vi phạm quy định quản lý bảo vệ rừng (số liệu đến ngày 14/11/2023) là 169 vụ (giảm 6,63% so với cùng kỳ năm 2022: 169 vụ /181 vụ). Trong đó: Phá rừng trái pháp luật 20 vụ; Vi phạm quy định về khai thác gỗ và lâm sản khác 41 vụ; Mua bán, vận chuyển lâm sản trái phép 60 vụ; Vi phạm về tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp luật 06 vụ; Vi phạm quy định về quản lý, vận chuyển động vật

hoang dã 01 vụ; Vi phạm quy định chung của nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng 06 vụ; Vi phạm khác 35 vụ.

Tổng số vụ đã xử lý đến ngày 14/11/2023 là 127 vụ (xử phạt VPHC). Tịch thu 32,080 m³ gỗ các loại. Trong đó 14,551 gỗ tròn (trong đó có 0,320 m³ gỗ tròn quý, hiếm), 17,529 m³ gỗ xẻ (trong đó 2,797 m³ gỗ xẻ quý hiếm), 12 cá thể động vật rừng quý hiếm (trọng lượng 18,51 kg), 71 xe gắn máy và 03 phương tiện khác. Thu nộp ngân sách 204.178.000 đồng. Trong đó tiền xử phạt VPHC là 166.566.000 đồng, tiền bán tang vật tịch thu 37.612.000 đồng.

4. Nhận định chung về kết quả theo dõi, đánh giá tình hình THPL

- Việc tham mưu xây dựng, ban hành kịp thời các Văn bản QPPL: các Nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định của UBND tỉnh để cụ thể hóa các quy định của Trung ương nhằm tổ chức triển khai phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đồng thời kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo, điều hành đã tác động đến việc quản lý, thực hiện, chấp hành của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các tổ chức, cá nhân được thuận lợi, cụ thể hơn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức, viên chức trong toàn ngành đã tạo nhận thức về pháp luật và chấp hành pháp luật của đội ngũ công chức, viên chức của ngành, nhất là lực lượng trực tiếp thực thi nhiệm vụ thanh kiểm tra, xử lý VPHC và của các tổ chức, cá nhân tham gia trong quá trình sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT ngày càng được nâng lên.

- Việc tổ chức các hoạt động thanh kiểm tra trên các lĩnh vực thuộc ngành quản lý, qua đó đã kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm là việc làm cần thiết nhằm bảo đảm về an toàn thực phẩm, việc xử lý vi phạm hành chính đã góp phần:

+ Giáo dục, răn đe các tổ chức, cá nhân không chấp hành các quy định của pháp luật, sản xuất, kinh doanh gian lận, kém chất lượng, không bảo đảm ATTP,...., thông qua đó nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh chấp hành tốt hơn các quy định pháp luật liên quan.

+ Tạo sự bình đẳng trong sản xuất, kinh doanh rong lĩnh vực nông nghiệp và PTNT, kinh doanh cạnh tranh lành mạnh, góp phần phát triển sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ngành quản lý đi đúng hướng, góp phần tạo sản phẩm chất lượng, an toàn cho người tiêu dùng, sử dụng góp phần bảo đảm sức khỏe cho người dân.

- Mặc dù tình hình số vụ vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp năm 2023 giảm nhiều, tuy nhiên tình hình vi phạm pháp luật về lâm nghiệp ngày càng phức tạp, trong khi thời gian gần đây nhiều lực lượng Kiểm lâm, lực lượng chuyên trách QL BVR xin nghỉ việc, lực lượng chức năng mỏng dần ảnh hưởng đến công tác phát hiện, xử lý, theo dõi thi hành pháp luật.

III. GIẢI PHÁP, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp

a) Tập trung làm tốt công tác tư tưởng trong lực lượng công chức, viên chức, nhất là trong lực lượng kiểm lâm, lực lượng chuyên trách QLBR, tham mưu các cấp có thẩm quyền:

- Cần sớm quan tâm, nghiên cứu ban hành chính sách đặc thù về lâm nghiệp, bổ sung các quy định về phụ cấp ưu đãi ngành, phụ cấp thâm niên, phụ cấp độc hại nguy hiểm... cho Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách nhằm cải thiện, tăng thêm thu nhập, để thu hút hơn nữa nguồn nhân lực (chuyên ngành lâm nghiệp) vào làm việc tại các đơn vị lâm nghiệp nhiều hơn trong thời gian tới.

- Cần ưu tiên bố trí nguồn kinh phí xây dựng, sửa chữa và nâng cấp các trạm, chốt BR nhằm tạo điều kiện để Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách có nơi làm việc, sinh hoạt ổn định và an tâm giữ rừng.

- Cần nâng cao quyền hạn của Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách trong thực thi nhiệm vụ theo quy định tại Điều 14, Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ nhằm đảm bảo các công cụ pháp luật cần thiết để Lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách an tâm công tác, đồng thời nâng cao hiệu lực, hiệu quả hơn nữa trong thực thi nhiệm vụ được giao.

b) Chỉ đạo, tăng cường nâng cao hơn nữa trách nhiệm đội ngũ công chức, viên chức tham mưu công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

c) Tiếp tục tăng cường thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trong lĩnh vực ngành quản lý, đổi mới hình thức tuyên truyền để người dân nông thôn dễ tiếp cận với các quy định của pháp luật.

d) Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức làm công tác pháp chế, công chức làm công tác soạn thảo, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, công chức làm công tác thanh, kiểm tra trên các lĩnh vực đáp ứng được yêu cầu của công tác này trong thời gian tới.

đ) Thực hiện tốt Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

e) Tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong nhân dân dưới nhiều nội dung, hình thức phong phú đa dạng phù hợp với từng đối tượng, từng khu vực, vùng, miền trong tỉnh.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Tăng cường phối hợp trong công tác điều tra xử lý VPHC, hình sự các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và khai thác, vận chuyển lâm sản để xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm theo đúng quy định pháp luật, nhất là các đối tượng vi phạm manh động trong lĩnh vực này.

- Đề nghị Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ này; Cần thiết Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp với Sở Tư pháp mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng

về chuyên môn nghiệp vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật, xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ công chức, viên chức của ngành Nông nghiệp và PTNT trong năm 2023.

- Đề nghị Bộ đội Biên phòng, Công an, chính quyền địa phương tăng cường công tác phối hợp với lực lượng thanh tra chuyên ngành, kiểm ngư trong công tác tuần tra, ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định pháp luật việc mua bán, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ để khai thác thủy sản; về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không chấp hành theo quy định (Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính Phủ).

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính bố trí nguồn kinh phí cho các Sở, ngành để thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định của Bộ Tài chính, của UBND tỉnh (hiện nay nhiệm vụ này Sở Tài chính đề nghị Sở sử dụng kinh phí thường xuyên của Sở, các đơn vị trực thuộc Sở để thực hiện).

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện công tác thi hành pháp luật năm 2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở;
- Các Chi cục thuộc Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Ngọc Hiếu